

**GTÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm pH* - *Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đinh Việt G.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Duy Tính và bà Chu Thị Thúy Hiền.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa*: Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tHg 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/HSST ngày 13 tHg 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tHg 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Đình G**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 30 tHg 01 năm 1993 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 4, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Đình H, sinh năm 1969, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1971; Bố, mẹ hiện làm ruộng tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Nguyễn Huyền T, sinh năm 2001. Hiện lao động tự do tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Con: 01 con, sinh năm 2018. Anh chị em ruột: gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo tại ngoại tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại**: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 4, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/7/2020, Nguyễn Đình G, sinh năm 1993; Nguyễn Minh T, sinh năm 1993; Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 đều ở khu 4, xã S, huyện L; Nguyễn Văn K, sinh năm 1996 ở khu 13, xã T, thành phố Việt Trì và Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 ở khu N, thị trấn L, huyện L cùng ngồi uống bia tại quán bia của anh Nguyễn Văn H (quán bia H Chúc), sinh năm 1987 ở khu 4, xã S, huyện L. Đến 13 giờ 30 phút, sau khi uống bia xong, cả nhóm ra ngồi tại bàn uống nước kê giáp cửa quán bia H Chúc. Ngồi tại bàn uống nước của quán bia còn có anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 ở khu 4, xã S, huyện L và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 ở khu 13, xã S, huyện L. Khi đang ngồi uống nước giữa K và T xảy ra mâu thuẫn, K dùng tay nắm 01 cái trứng cầm bên trái làm anh T ngã xuống nền quán bia, bị sưng nề vùng cầm. Anh T được Nguyễn Văn H, và Nguyễn Văn H đỡ dậy, rồi anh T và anh H ra về. Thấy K đánh anh T, Nguyễn Đình G can ngăn K và nói “ông ý già rồi, mà còn đánh ông ấy làm gì? Nhỡ ông ấy thế nào thì sao?”. T nói với G “Mày nói thế là kích động thằng K”, G nói “Can ngăn thôi, có gì mà kích động”. G bực tức vì câu nói của T nên lấy cốc nước để trên bàn hắt vào mặt T. T nói với G “mày định thế nào”, đồng thời T lấy điều cày bằng tre của quán có đặc điểm dài 80 cm, đường kính 4,5 cm, vut 03 nhát liên tiếp về phía G, trong đó có 02 nhát trúng vào vùng sau đầu G còn 01 nhát không trúng. Mọi người can ngăn giật điều cày T cầm trên tay, T, G tiếp tục cãi, chửi, lao vào đánh nhau. K ôm đẩy G ra phía cửa quán, còn T đẩy T về phía đi vào gian bếp của quán bia Chúc H. Thấy con dao, loại dao phay, dài 35,5 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13 cm, đường kính chuôi dao 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản dao rộng 09 cm, T cầm lên định ra ngoài để đánh nhau với G thì anh T can ngăn, giật dao từ tay T cất đi. T đi ra ngoài khu vực cửa quán bia, G tiếp tục lao vào đánh nhau với T, mọi người can ngăn, đẩy T, G ra ngoài khu vực cổng quán bia, anh H đóng cửa quán lại. G, T liên tục chửi bới, lao vào định đánh nhau. Thấy các thanh kim loại hình hộp chữ nhật để bên ngoài quán bia, T lấy 01 thanh có chiều dài 74,5cm, cạnh 3x6 cm vut trúng 01 cái về phía G, G xoay người né nên T vut thanh kim loại trúng vào phía đầu G, khiến G bị thương tích vùng đỉnh chẩm, vết thương rách da chảy máu dài 02 cm, sâu 0,5 cm, bờ vết thương nham nhở. Sau đó, T tiếp tục nhặt 01 thanh kim loại hình trụ chiều dài 63,5 cm, đường

kính 06 cm, vệt trún sừn bên trái của G. Mọi người can ngắ, T vút 02 thanh kim loại đi, rồi G, T tiếp tục lao vào đánh nhau, K đẩy G còn T đẩy T ra xa nhau. T chạy lại đống gạch đất nung ở ngoài quán bia, cầm 02 viên gạch đất nung đỏ, T thấy vậy giằng gạch từ tay T vút đi, rồi T bảo T “thôi không có chuyện gì nữa, anh lấy xe về đi”, hai bên không đánh nhau nữa. G đứng trước cửa quán bia, thấy T ra nhà xe của quán lấy xe liền nhặt thanh kim loại lúc trước T sử dụng đánh G, chạy lại chỗ T, lúc này T đang ngồi trên yên xe mô tô của T, G cầm thanh kim loại vút về phía T, T giơ tay trái lên đỡ, bị vút trún cắ tay làm rách da kích thước 2x0,5 cm, gãy hỏ 1/3 dưới xương trụ trái, G tiếp tục vút 01 cái trún lưng trái của T, rồi G vút gậy đi, T dòn đuôi theo G để đánh H G bỏ chạy, T không dòn đuôi được. T được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện L từ ngày 17/7/2020 đến ngày 24/7/2020 xuất viện. G đến Trung tâm y tế huyện L điều trị từ ngày 17/7 đến ngày 20/7/2020 xuất viện.

Ngày 18/7/2020, chị Tạ Thị Mười B, sinh năm 1972 ở khu 2, xã S, huyện L (là mẹ của Nguyễn Văn T) trình báo nội dung sự việc đến CQCSĐT CA huyện Lâm Thao.

Ngày sau khi tiếp nhận tin báo, CQCSĐT Công an huyện Lâm Thao đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi lời khai những người liên quan, lời khai nhân chứng. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ vật chứng bao gồm: 01 con dao phay, 01 ống kim loại hình trụ, 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật, 01 điều cày bằng tre, 02 mảnh gạch đất nung đỏ.

Ngày 20/7/2020, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ giám định thương tích xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình G.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/TgT/2020 ngày 22/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ xác định Nguyễn Văn T có các vết thương:

- + Vết thương phần mềm số một cắ tay bên trái (vết mổ);
- + Vết thương phần mềm số hai cắ tay bên trái;
- + Gãy 1/3 dưới xương trụ trái đã phẫu thuật kết hợp xương;
- + Vết sây sắ da vùng lưng bên trái;

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 14%. Cơ chế hình T vết thương: vết thương phần mềm số 1 cắ tay trái do bác sĩ phẫu thuật để lại; vết thương số hai do tác động của vật cứng gây nên; vết sây sắ vùng lưng bên trái do tác động của vật cứng không nhắ gây nên.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/TgT/2020 ngày 22/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ xác định, Nguyễn Đình G có vết thương:

Vết thương vùng cằm bên phải.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 1%, cơ chế hình T vết thương do tác động của vật cứng gây nên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình G đã bồi thường cho Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000 đ, Nguyễn Văn T đã nhận số tiền trên, không yêu cầu G bồi thường gì thêm, Nguyễn Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Đình G.

CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã nhiều lần triệu tập làm việc đối với Nguyễn Văn K để xem xét, xử lý về hành vi đánh anh Nguyễn Văn T nhưng không có mặt tại nơi ở, gia đình không biết K đi đâu, làm gì, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã ra Thông báo truy tìm đối với K. Do thương tích nhẹ, không phải điều trị, không có thiệt hại gì nên anh Nguyễn Văn T không đề nghị giám định thương tích, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, không đề nghị xử lý người đã đánh mình.

Tại cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Đình G đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của G phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai các nhân chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSLT ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Đình G phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Đình G từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì khác nên không xem xét.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao loại dao phay, chiều dài 35,5 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13 cm, đường kính 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22,5 cm, bản dao rộng 9 cm, đầu dao tù; 01 ống kim loại hình trụ, có chiều dài 63,5 cm, đường kính 06 cm. Một đầu thanh kim loại cách đầu ống 06 cm có hàn 02 đoạn kim loại có cạnh là 1x1 cm, chiều dài lần lượt là 1cm và 3 cm, hai đoạn kim loại cách nhau 2,2 cm; 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật, chiều dài 74,5 cm, cạnh 3x6 cm; 01 điều cày bằng tre, dài 80 cm, đường kính 4,5 cm, không có nõ điều; 02 mảnh gạch đất nung màu đỏ, không rõ hình, kích thước lần lượt là 17,5 cm và 9,5 cm.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản bàn giao ngày 18/11/2020).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tHg 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/7/2020, tại quán bia H Chúc thuộc khu 4, xã S, huyện L, do mâu thuẫn cá nhân trong lúc can ngăn Nguyễn Văn K đánh Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình G đã có hành vi sử dụng thanh kim loại hình hộp chữ nhật được xác định là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 14% đối với Nguyễn Văn T. Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu T tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Đình G là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình G không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo G đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại đánh gây thương tích cho bị cáo trước do vậy cần xác định bị hại cũng có lỗi một phần trong vụ việc, ngoài ra bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Văn T là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, tích chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Đình G có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo một hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo cải tạo trở T người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử

vắng mặt anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 con dao loại dao phay, chiều dài 35,5 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13 cm, đường kính 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22,5 cm, bản dao rộng 9 cm, đầu dao tù; 01 ống kim loại hình trụ, có chiều dài 63,5 cm, đường kính 06 cm. Một đầu thanh kim loại cách đầu ống 06 cm có hàn 02 đoạn kim loại có cạnh là 1x1 cm, chiều dài lần lượt là 1cm và 3 cm, hai đoạn kim loại cách nhau 2,2 cm; 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật, chiều dài 74,5 cm, cạnh 3x6 cm; 01 điều cày bằng tre, dài 80 cm, đường kính 4,5 cm, không có nõ điều; 02 mảnh gạch đất nung màu đỏ, không rõ hình, kích thước lần lượt là 17,5 cm và 9,5 cm. Đây là vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn K đã có hành vi đánh Nguyễn Văn T, tuy nhiên Nguyễn Văn T không đề nghị giám định thương tích, không đề nghị xử lý đối với Nguyễn Văn K, do vậy CQCSĐT CA huyện Lâm Thao không xem xét trách nhiệm hình sự đối với K. CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã Thông báo truy tìm để xem xét đề nghị Công an huyện xử lý vi phạm hành chính đối với K về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng thanh kim loại hình hộp chữ nhật đánh gây thương tích tại vùng đỉnh cằm của Nguyễn Đình G, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Ngày 11/9/2020, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, tiến hành điều tra trong một vụ án hình sự khác, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự đối với T trong vụ án này. Ngày 28/9/2020, Nguyễn Đình G có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Văn T. CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn T là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình G 30 (Ba mươi) tHg tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tHg. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó pH chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Nguyễn Đình G đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao loại dao phay, chiều dài 35,5 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13 cm, đường kính 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22,5 cm, bản dao rộng 9 cm, đầu dao tù; 01 ống kim loại hình trụ, có chiều dài 63,5 cm, đường kính 06 cm. Một đầu thanh kim loại cách đầu ống 06 cm có hàn 02 đoạn kim loại có cạnh là 1x1 cm, chiều dài lần lượt là 1cm và 3 cm, hai đoạn kim loại cách nhau 2,2 cm; 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật, chiều dài 74,5 cm, cạnh 3x6 cm; 01 điều cày bằng tre, dài 80 cm, đường kính 4,5 cm, không có nõ điều; 02 mảnh gạch đất nung màu đỏ, không rõ hình, kích thước lần lượt là 17,5 cm và 9,5 cm.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản bàn giao ngày 18/11/2020).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tHg 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kHg cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS- CA huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THADS huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã S;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Việt Giang